

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 68/2018/HS-ST

Ngày: 26-07-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Thanh.

2. Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Thành .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Luyện Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 07 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 07 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu Tr, sinh ngày 06 tháng 06 năm 1993; nơi sinh: xóm V, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm V, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị V; có vợ: Nguyễn Thị V và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ: từ 6 ngày, từ ngày 04/05 đến ngày 10/05/2018; tạm giam: không; bị cáo tại ngoại (có mặt)

- Bị hại:

Cháu Vũ Thị Ngọc G, sinh ngày 14 tháng 02 năm 2015 (đã chết).

Nơi cư trú: Xóm S, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Vũ Văn S, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm S, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm S, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An .

(bà S ủy quyền cho bà Tô Thị T tham gia phiên tòa)

-Bị đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải và thương mại H

Địa chỉ: Xóm N, xã Tr, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Bá H – Giám đốc Công ty (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Tô Thị T, sinh năm 1959.

Nơi cư trú: Xóm S, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Hữu Tr sinh năm 1993 trú tại xóm V, xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An đến công ty TNHH vận tải và thương mại H ở xóm N, xã Tr, huyện Y, tỉnh Nghệ An để làm việc, Tr là lái xe của công ty. Tr điều khiển xe ô tô tải BKS 37C-056.05 chở xi măng, thép của Công ty đi giao cho anh Thái Bá Nh ở xóm B, xã L, huyện Y. Ngồi trên cabin xe ngoài Tr còn có anh Nguyễn Bá S, sinh 1968 ở xóm M, xã L, huyện Y đi cùng để bốc dỡ hàng. Đến khoảng 7 giờ 00 phút Tr điều khiển chiếc xe tải nói trên chạy theo hướng từ Nam Thành đi Lý Thành trên đường liên xã Lý-Nam, khi đi đến địa phận xóm 4, xã Lý Thành, huyện Yên Thành Tr thấy phía trước xe ô tô tải có một xe đạp điện do bà Tô Thị T, sinh năm 1959, trú tại xóm S, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An chở theo sau là cháu Vũ Thị Ngọc G sinh ngày 14/02/2015 là cháu ngoại của bà T. Lúc này bà T xuống dắt bộ xe đạp điện, Nguyễn Hữu Tr vì muốn vượt xe mô tô cùng chiều phía trước nên điều khiển xe tải đi lấn sang phần đường phía bên trái theo hướng đi của xe ô tô tải Tr điều khiển nên phần của xe và phần đầu thùng xe bên trái xe ô tô do Tr điều khiển đã va chạm với phần tay lái phía bên trái xe đạp điện do bà T đang dắt bộ làm xe đạp điện, bà T và cháu G ngã ra đường. Hậu quả cháu G bị bánh xe phía sau bên trái xe ô tô tải do Tr điều khiển dẫn qua người và tử vong tại chỗ; bà T bị xây sát nhẹ ở cánh tay trái, xe đạp điện của bà T bị hư hỏng phần đèn và tay lái phía bên trái.

Ngày 04/5/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám khiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

Tại bản giám định y pháp của Tổ chức giám định Pháp y tỉnh Nghệ An xác định cháu Vũ Thị Ngọc G “phần đầu bị vỡ dọc theo chiều đứng (toàn bộ não rơi ra ngoài), phần sau đầu dập nát; toàn bộ phần thân dập nát, rách da; toàn bộ nội tạng rơi ra ngoài dính trước phần bụng, 01 lá phổi và 01 phần gan rơi dính trên mặt

đường nhựa; cánh tay trái đứt lìa nằm trên đường nhựa; chân trái bị gãy xương đùi; có 01 ít tóc dính da nằm trên mặt đường nhựa. Nguyên nhân tử vong của cháu G là do đa chấn thương từ vụ tai nạn giao thông”.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Mặt đường nhựa rộng 4.5m, mỗi bên có lề đất rộng 70 cm. Lấy mép đường nhựa phía bên trái (phía Tây) theo hướng di chuyển của xe ô tô BKS 37C-056.05 làm chuẩn, thấy: trên mặt đường nhựa có các mảnh vỡ bằng nhựa màu trắng của xe đạp điện do bà T dẫm bộ, tâm vị trí các mảnh vỡ cách mép đường phía Tây 50 cm; trên mặt đường nhựa có vết phanh của xe ô tô BKS 37C-056.05 dài 4,2 cm, rộng 45 cm, điểm đầu vết phanh cách mép đường phía Tây 50 cm; xe đạp điện của bà T đầu hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc, hai trục trước và sau nằm trên mép đường phía Tây; vị trí nạn nhân (cháu G): đầu hướng về phía Tây, chân hướng về phía Đông, nằm cách trục sau xe đạp điện 3,4m, cách trục sau bên trái xe ô tô BKS 37C-056.05 là 1,3m; xe ô tô BKS 37C-056.05 đầu hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam, trục bánh trước cách mép đường phía Tây 30 cm.

Kết quả khám nghiệm phương tiện nhận thấy:

- Đối với chiếc xe đạp điện của bà T:

+ Tay lái bên trái bằng kim loại màu trắng hình trụ tròn bị ép cong từ trái qua phải 110 độ theo hướng từ dưới lên trên, từ trái qua phải, dưới ngoài ốp sắt tròn bằng kim loại màu trắng đầu tay lái có vết xây xước kích thước 3x1.5cm, hướng từ dưới lên, bề mặt bám dính chất bột màu trắng. Ngoài ra, xe đạp điện còn hư hỏng ở phần cụm đèn chiếu sáng và một số bộ phận khác.

- Đối với xe ô tô BKS 37C-056.05: cách cửa bên trái xe có vết xước sơn, điểm đầu vết xước sơn cách mặt đất một khoảng 109 cm, điểm cuối vết xước cách mặt đất 110 cm, vết xước sơn liên tục, từ trước ra sau, kích thước 68x0.5cm; giữa mặt lốp cao su màu đen bánh phía trong dàn bánh phía sau bên trái xe ô tô có vết bám chất dịch màu hồng và tổ chức da, cơ kích thước 30x15cm; mặt lốp ngoài bên trái dàn bánh sau bên trái, tại vị trí đối diện chân van lốp xe bám dính vùng chất dịch màu hồng và tổ chức da, cơ. Kích thước 36x17cm; mặt ngoài thành lốp bánh ngoài của dàn bánh sau phía bên trái xe có bám dính chất dịch màu hồng, tổ chức da kích thước 38x17cm.

Trên cơ sở đó, xác định được giữa xe ô tô BKS 37C-056.05 và xe đạp điện của bà Tô Thị T có sự va chạm, vị trí va chạm giữa xe ô tô và xe đạp điện trên phương tiện: Phần cánh cửa bên trái xe ô tô với núm tay lái bên trái xe đạp điện. Điểm va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô BKS 37C-056.05 và xe đạp điện của bà T là ở tâm vị trí các mảnh vỡ màu trắng của xe đạp điện rơi ra trên mặt đường nhựa (cách mép đường phía Tây 50 cm). Cháu Vũ Thị Ngọc G tử vong là do đa chấn thương, các vết thương đều từ vụ tai nạn gây ra, cụ thể là do dàn bánh sau bên trái xe ô tô tải BKS 37C-056.05 Tr điều khiển đằn qua người.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Nguyễn Hữu Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Về dân sự: Gia đình Nguyễn Hữu Tr và gia đình cháu Vũ Thị Ngọc G đã tự nguyện hòa giải, thống nhất đền bù dân sự với số tiền là 120.000.000đ, gia đình cháu G không có yêu cầu đền bù thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Hữu Tr.

Đối với bà Tô Thị T là người điều khiển chiếc xe đạp điện: do bà T chỉ bị xây xát nhẹ nên bà T không có yêu cầu gì về đền bù dân sự.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSYT, ngày 03 tháng 07 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Nguyễn Hữu Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt Nguyễn Hữu Tr từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Các bên đã nguyện thỏa thuận, bồi thường đầy đủ.

Vật chứng: Công an huyện Yên Thành đã giao trả cho chủ sở hữu.

Án Phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, cho bị cáo được hưởng án treo có cơ hội sửa chữa và giúp gia đình.

Bà Tô Thị T đề nghị Hội đồng xét xử giảm mức án cho bị cáo và cho bị cáo mức án 12 tháng, hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Hữu Tr đến công ty TNHH vận tải và thương mại H làm việc. Công ty giao Tr điều khiển xe ô tô tải BKS 37C-056.05 chở xi măng, thép của Công ty đi giao cho anh Thái Bá Nh ở xóm B, xã L, huyện Y. Tr điều khiển xe chạy trên đường liên xã Lý Nam,

theo hướng Nam Thành đi Lý Thành, khi đến xóm 4 xã Lý Thành, Tr thấy phía trước có bà Tô Thị T dắt xe đạp điện chở cháu Vũ Thị Ngọc G đi ngược chiều bên mép đường nhưng Tr vẫn vượt xe mô tô chở phía sau 2 sọt hàng đi cùng chiều phía trước nên điều khiển xe tải đi sang bên trái đường và đầu, thùng xe ô tô bên trái va chạm với tay lái bên trái xe đạp điện do bà T đang dắt bộ làm xe đạp điện, bà T, cháu G ngã ra đường. Hậu quả cháu G bị bánh xe phía sau bên trái xe ô tô tải do Tr điều khiển dẫn qua người và tử vong tại chỗ; bà T bị xây sát nhẹ ở cánh tay trái, xe đạp điện của bà T bị hư hỏng phần đèn và tay lái phía bên trái.

Kết luận giám định y pháp của Tổ chức giám định Pháp y tỉnh Nghệ An xác định cháu Vũ Thị Ngọc G “phần đầu bị vỡ dọc theo chiều đứng (toàn bộ não rơi ra ngoài), phần sau đầu dập nát; toàn bộ phần thân dập nát, rách da; toàn bộ nội tạng rơi ra ngoài dính trước phần bụng, 01 lá phổi và 01 phần gan rơi dính trên mặt đường nhựa; cánh tay trái đứt lìa nằm trên đường nhựa; chân trái bị gãy xương đùi; có 01 ít tóc dính da nằm trên mặt đường nhựa. Nguyên nhân tử vong của cháu G là do đa chấn thương từ vụ tai nạn giao thông”.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định pháp y, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông vượt xe máy chở hàng đã va chạm xe đạp điện đi ngược chiều gây thiệt hại làm chết người. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo tham gia giao thông đường bộ vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại làm 01 người chết nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, không chỉ làm thiệt hại về tính mạng, tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây ách tắc giao thông, thiệt hại kinh tế và gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông trên địa bàn. Tuy nhiên bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, đã thăm nom động viên và bồi thường đầy đủ, kịp thời thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú,

bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, các con đang còn nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về Dân sự:

Bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại 120.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Tô Thị T bị thiệt hại về thương tích, tài sản nhưng bà không yêu cầu Bị đơn dân sự và bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành đã xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

[5] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Hữu Tr 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Hữu Tr cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Nguyễn Hữu Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Nguyễn Hữu Tr cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Tr phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyễn Hữu Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

-Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Bị đơn dân sự, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có QLVN liên quan;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

